TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2019/QĐST - HNGĐ	*P, ngày 02 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Mai H** - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 10, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Phan Ngọc Đ** - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu 10, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Mai H và anh Phan Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là Phan Thị Ngọc D - sinh ngày 22/4/2011 và Phan Ngọc Anh V - sinh ngày 13/01/2013 cho chị Lê Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Phan Ngọc Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phan Thị Ngọc D và Phan Ngọc Anh V cùng chị H mỗi cháu một tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng), tổng hai cháu là 2.000.000đ/ tháng kể từ tháng 7/2019 cho đến khi hai cháu D và V thành niên.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Thị Mai H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001183 ngày 17/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Lê Thị Mai H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Phù Ninh;
- THADS H. Phù Ninh;
- UBND xã T;
- Lưu: HS - VP(09 bản).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh